

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BVHTTDL-KHTC
V/v thực hiện một số nội dung thuộc
CTMTQG xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2021-2025

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 263/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là chương trình), theo đó, giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, hướng dẫn một số nội dung dự án thành phần thuộc Chương trình. Sau khi rà soát các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 263/QĐ-TTg, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn một số nội dung như sau:

A. CÁC NỘI DUNG DỰ ÁN THÀNH PHẦN

I. Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế-xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn-đô thị và kết nối các vùng miền.

Nội dung 05: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống Cơ sở vật chất văn hóa thể thao cấp xã, thôn, các Trung tâm Văn hóa-Thể thao huyện; tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch nông thôn.

1. Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện, xã và thôn

a) Đối tượng hỗ trợ: Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp huyện, Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã, Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn.

b) Nội dung thực hiện:

- Xây dựng mới và sửa chữa các Trung tâm Văn hóa, Thể thao huyện, Trung tâm văn hóa, Thể thao xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn.

- Diện tích, quy mô của Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn thực hiện theo Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL); Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã (Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL); Thông tư số 06/2010/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn (Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL); Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/4/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung

Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT- BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 3 năm 2011 quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa-Khu Thể thao thôn (Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL); Thông tư 01/2017/TT-BTNMT ngày 09 ngày 02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao (Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT).

* Trong trường hợp các văn bản nêu trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản mới.

2. Tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch nông thôn.

a) Đối tượng hỗ trợ: di tích cấp quốc gia, di tích cấp quốc gia đặc biệt.

b) Nội dung thực hiện:

- Đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích cách mạng-kháng chiến, di tích lịch sử-văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ cấp quốc gia có giá trị đang bị xuống cấp nghiêm trọng.

- Công tác đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích thực hiện theo các quy định của Luật Di sản văn hóa (năm 2001), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (năm 2009); Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

II. Nội dung thành phần số 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn.

Nội dung 01: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân (nhất là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi). Phát động các phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe, văn hoá, văn nghệ quần chúng phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương; nhân rộng mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

1. Hỗ trợ trang thiết bị hoạt động tại thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở

a) Đối tượng hỗ trợ: Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

b) Nội dung thực hiện:

- Mua sắm thiết bị âm thanh, ánh sáng, màn hình led sân khấu đối với Trung tâm Văn hóa cấp tỉnh, Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp huyện.

- Mua sắm thiết bị âm thanh, thiết bị nghe nhìn, đạo cụ, nhạc cụ, trang phục biểu diễn và dụng cụ thể dục thể thao và các thiết bị khác phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của địa phương đối với Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

2. Hỗ trợ xây dựng tủ sách cho Thư viện:

a) Đối tượng hỗ trợ: xây dựng thư viện, tủ sách tại Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp huyện; tủ sách cho Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã, Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn.

b) Nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ mua tài liệu, sách cho tủ sách mới xây dựng; cập nhật, bổ sung sách, tài liệu mới cho tủ sách hiện có phù hợp với yêu cầu sử dụng của cán bộ và nhân dân;

- Hỗ trợ tủ mới hoặc bảo dưỡng tủ sách định kỳ;

- Một số khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho việc xây dựng, quản lý và khai thác Tủ sách.

3. Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với thiết chế văn hóa, thể thao xã, thôn

a) Đối tượng hỗ trợ: Trung tâm Văn hóa-Thể thao cấp xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn.

b) Nội dung hỗ trợ:

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao quần chúng; các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi;

- Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở; phát triển bồi dưỡng năng khiếu trên lĩnh vực văn hoá, văn nghệ, thể thao.

4. Hỗ trợ kinh phí tổ chức giải thể thao cấp xã và thôn:

a) Đối tượng hỗ trợ: Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp xã, Nhà Văn hóa, Khu thể thao thôn

b) Nội dung thực hiện:

- Chi bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho thành viên Ban tổ chức, trọng tài; Chi

bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên y tế công an, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ và nhân viên phục vụ khác; Chi thuê địa điểm thi đấu; Chi làm huy chương, cờ, cúp; Các khoản chi khác có liên quan đến việc tổ chức giải.

5. Sản xuất và cấp phát ấn phẩm tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về các mô hình tiêu biểu về bảo tồn văn hóa truyền thống trong xây dựng nông thôn mới

a) Đối tượng hỗ trợ: UBND cấp xã, Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp xã, Nhà Văn hóa, Khu thể thao thôn.

b) Nội dung thực hiện:

- Chi mua, sản xuất, nhân bản, phát hành các ấn phẩm tuyên truyền (sách, tờ rơi, tập gấp, đĩa phim) để tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về các mô hình;

- Chi trả nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả; thù lao cho người tham gia có liên quan phục vụ công tác xây dựng nội dung, biên tập;

- Chi dịch và hiệu đính tài liệu phục vụ xây dựng nội dung ấn phẩm.

6. Tổ chức lớp tập huấn và truyền dạy

a) Đối tượng thực hiện: cán bộ văn hóa xã, cán bộ thể thao xã, nghệ nhân, học viên là đối tượng không hưởng lương.

b) Nội dung thực hiện: Tổ chức truyền dạy văn hóa truyền thống tiêu biểu nhằm bảo tồn văn hóa trong phong trào xây dựng nông thôn mới; Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ phụ trách thể dục thể thao; nâng cao năng lực bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống cho công chức văn hóa xã, nghệ nhân, học viên các xã xây dựng nông thôn mới; bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ văn hóa, thể thao xã, người tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao tại Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn, học viên là đối tượng không hưởng lương từ ngân sách.

Hàng năm, xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt tổ chức các lớp tập huấn, truyền dạy, nâng cao nghiệp vụ.

- Nội dung 02: Tăng cường kiểm kê, ghi danh các di sản văn hoá; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; nghiên cứu, mở rộng mô hình kết nối văn hóa truyền thống và văn hóa mới, đảm bảo đa dạng về văn hóa vùng miền, dân tộc phục vụ phát triển du lịch.

1. Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống

- Kiểm kê di sản văn hóa truyền thống:

+ Khảo sát đánh giá về di sản văn hóa truyền thống ở cộng đồng;

+ Tập huấn cho cộng đồng về kiểm kê di sản văn hóa truyền thống;

+ Kiểm kê di sản văn hóa truyền thống;

+ Xây dựng danh mục kiểm kê di sản văn hóa truyền thống;

- + Xây dựng, tổng hợp, đề xuất các biện pháp bảo vệ di sản văn hóa truyền thống;
- + Báo cáo kết quả kiểm kê di sản văn hóa truyền thống;
- + Đánh giá kết quả kiểm kê di sản văn hóa truyền thống;
- Suu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống.
- + Tập huấn cho cộng đồng về suu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống;
- + Triển khai suu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống: phỏng vấn, điều tra, quay phim, chụp ảnh, lập bản đồ, báo cáo khoa học về di sản văn hóa truyền thống;
- + Trình diễn, trưng bày kết quả suu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống;
- + Đánh giá kết quả suu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa truyền thống.

2. Xây dựng và nhân rộng các mô hình bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp các dân tộc gắn với phát triển du lịch trong xây dựng nông thôn mới.

- Khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập thông tin để xây dựng mô hình;
- Thuê chuyên gia nghiên cứu, chuyên gia tư vấn, hỗ trợ nghiên cứu xây dựng mô hình;
- Thuê hoặc mua vật tư, nguyên vật liệu, dụng cụ, tài liệu, tư liệu, số liệu, sách, báo, tạp chí tham khảo, thiết kế, phần mềm, công nghệ phục vụ xây dựng mô hình;
- Tổ chức lớp tập huấn về phương pháp, kỹ năng xây dựng và nhân rộng các mô hình. Thời gian tổ chức do thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quyết định;
- Tổ chức thực hành các mô hình:
 - + Lắp đặt, trang trí sân khấu, khu vực trình diễn; trang phục, đạo cụ, nhạc cụ; trang thiết bị, vật tư phục vụ xây dựng các mô hình;
 - + Hỗ trợ tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ, chi phí tập luyện, biểu diễn cho nghệ nhân, người dân tham gia thực hành mô hình;
 - Sản xuất phim tài liệu về quá trình xây dựng các mô hình, phục vụ công tác bảo tồn và tuyên truyền, quảng bá văn hóa truyền thống;
 - Thông tin, tuyên truyền rộng rãi các mô hình;
 - Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng các mô hình.

3. Bảo tồn giá trị văn hóa tiêu biểu tại làng, bản văn hóa truyền thống của các dân tộc gắn với phát triển du lịch.

- Khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập thông tin để bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa truyền thống của các dân tộc;
- Thuê chuyên gia nghiên cứu, chuyên gia tư vấn, hỗ trợ nghiên cứu, bảo tồn;

- Mua vật tư, nguyên vật liệu, dụng cụ, tài liệu, tư liệu, số liệu, sách, báo, tạp chí tham khảo, thiết kế, phần mềm, công nghệ phục vụ hoạt động các loại hình văn hóa truyền thống của các dân tộc;

- Tổ chức lớp tập huấn, truyền dạy các loại hình văn hóa truyền thống. Thời gian tổ chức do thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quyết định;

- Tổ chức biểu diễn, tái hiện các loại hình văn hóa truyền thống:

- + Lắp đặt, trang trí sân khấu, khu vực trình diễn; thuê trang phục, đạo cụ, nhạc cụ; trang thiết bị, vật tư; lễ vật (phục vụ nghi thức văn hóa truyền thống);

- + Hỗ trợ tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ, chi phí tập luyện, biểu diễn cho nghệ nhân, người dân tham gia hoạt động bảo tồn, phục dựng văn hóa truyền thống;

- Sản xuất phim tài liệu phục vụ công tác bảo tồn và tuyên truyền, quảng bá văn hóa truyền thống các dân tộc;

- Quảng bá, truyền thông nhằm phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng cho mô hình: tổ chức đoàn khảo sát cho báo chí, doanh nghiệp; tổ chức chương trình tọa đàm, hội thảo nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch; xây dựng trang thông tin điện tử (website), trang mạng xã hội giới thiệu điểm đến.

4. Bảo tồn, phát huy lễ hội truyền thống tiêu biểu của các dân tộc phục vụ phát triển du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới

- Khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập thông tin;

- Thuê chuyên gia nghiên cứu, tư vấn, xây dựng kịch bản, bảo tồn lễ hội truyền thống;

- Mua vật tư, nguyên vật liệu, dụng cụ, tài liệu, tư liệu, số liệu, sách, báo, tạp chí tham khảo, thiết kế, phần mềm, công nghệ phục vụ hoạt động nghiên cứu, sưu tầm, bảo tồn lễ hội;

- Tổ chức lớp tập huấn, truyền dạy phương pháp, kỹ năng bảo tồn lễ hội truyền thống phục vụ phát triển du lịch gắn với xây dựng nông thôn mới. Thời gian tổ chức do thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quyết định;

- Tổ chức trình diễn, tái hiện lễ hội truyền thống:

- + Lắp đặt, trang trí sân khấu, khu vực trình diễn; trang phục, đạo cụ, nhạc cụ; trang thiết bị, vật tư; lễ vật (phục vụ nghi lễ văn hóa);

- + Hỗ trợ tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, tiền thuê phòng nghỉ, chi phí tập luyện, biểu diễn cho nghệ nhân, người dân tham gia trình diễn, tái hiện lễ hội truyền thống;

- Sản xuất phim tài liệu phục vụ công tác bảo tồn và tuyên truyền, giới thiệu lễ hội truyền thống;

- Thông tin, tuyên truyền phục vụ bảo tồn lễ hội truyền thống;

B. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương

1.1. Nguồn vốn đầu tư Trung ương hỗ trợ đối với các nhiệm vụ:

- Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia.

- Hỗ trợ đầu tư xây dựng Trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện, Trung tâm Văn hóa, Thể thao cấp xã, Nhà Văn hóa -Khu thể thao thôn.

1.2. Nguồn vốn sự nghiệp Trung ương hỗ trợ đối với các nhiệm vụ còn lại. Nội dung, mức chi cụ thể cho các nhiệm vụ thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. **Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách trung ương:** thực hiện theo Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Xây dựng và đề xuất mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể thực hiện các nội dung thành phần 5 năm và hằng năm gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trong kế hoạch chung của Chương trình, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, giao thực hiện theo quy định;

2. Chủ trì, phối hợp với cơ quan chủ trì Chương trình, các bộ, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện nguồn lực và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần Chương trình được phân công chủ trì theo quy định, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo trung ương; định kỳ tổ chức các đoàn kiểm tra ở các địa phương theo quy định.

3. Chỉ đạo Tổng cục Thể dục Thể thao, Cục Di sản văn hóa, Cục Văn hóa cơ sở, Vụ Văn hóa dân tộc, Vụ Thư viện và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn các địa phương, đơn vị triển khai các nhiệm vụ nêu trên đảm bảo đúng đối tượng, quy trình, định mức và các quy định của pháp luật hiện hành.

II. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ của dự án thành phần; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố rà soát, tổng hợp, đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguồn vốn giai đoạn 05 năm và hằng năm.

2. Ban hành cơ chế, chính sách, hướng dẫn tổ chức triển khai Chương trình trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền, nhiệm vụ được giao; ban hành quy định về lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ để thực hiện Chương trình trên địa bàn, đảm bảo không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phân đầu hoàn thành các mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt.

3. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm và xây dựng kế hoạch nhiệm vụ, kinh phí triển khai của năm tiếp theo gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) trước ngày 30 tháng 7 hằng năm để tổng hợp.

4. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành hướng dẫn thực hiện dự án phù hợp với điều kiện của địa phương (nếu cần).

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) để kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND các tỉnh/TP trực thuộc TƯ;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng ĐPTƯ Chương trình;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ thuộc Bộ có liên quan;
- Các Sở VH TTDL, VHTTTDL, VH TT;
- Lưu: VT, KHTC, QK (180b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy